

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THA HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HSST

Ngày 24-02-2025

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THA HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ ThA

2. Ông Lê Văn Lợi

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh ThA Hóa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh ThA Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị ThA Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh ThA Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025. Đối với các bị cáo:

1. Bị cáo *Dương Văn T*, Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 01 năm 1988 (có mặt); Căn cước công dân số: 038088004261

Nơi cư trú: QT, huyện QX, tỉnh ThA Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn H và bà Trần Thị T ; Gia đình có 03 người con bị cáo là con đầu. Bị cáo có vợ là Trần Thị T có 02 con sinh năm 2012 và con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: 01

Ngày 09/8/2021 bị Toà án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 52 tháng tù về tội “ Gây rối trật tự công cộng và “Tội cố ý gây thương tích” chấp hành án xong ngày 31/8/2023;

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 21/9/2020, bị Công an huyện Quảng Xương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”, đã nộp phạt ngày 23/9/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/05/2024 đến ngày 23/05/2024 chuyển tạm giam. Hiện nay đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương, tỉnh ThA Hoá.

2. Bị cáo: *Bùi Khắc A*; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 09/10/1992; Giới tính: Nam; Số CCCD: 038092051112

Nơi cu trú: QT, huyện QX, tỉnh ThA Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Bùi Khắc Đ và bà Nguyễn Thị G . Gia đình có 4 A chị em, bị cáo là con thứ 3 có vợ là Hoàng Thị Thùy L , sinh năm 1990 có 02 con, con lớn sinh năm 2012 và con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 17/5/2024, chuyển tạm giam ngày 23/5/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 15/5/2024 thì Bùi Khắc A và Bùi Khắc Văn ra thA toán tiền hát karaoke tại quán Oxy của Dương Văn T thuộc thôn 6, xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương. T rủ Văn, A tỵ quay lại chơi và nói sẽ có thêm bạn của T đến chơi. Văn và A hiểu là T rủ sử dụng ma túy nên đồng ý. A và Văn đi về còn T sử dụng số điện thoại 0928282890 gọi vào số điện thoại 0966044503 (T khai là Trịnh Bùi Quân, sinh năm 2004, trú tại thôn Mậu Đông, xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh ThA Hóa) để đặt mua 03 viên thuốc lắc và 01 chỉ ketamine giao đến quán Oxy cho T, tiền mua sẽ thA toán sau. Sau đó, T gọi Lê Thị Lâm, SN 1996 trú tại thôn 7, xã Quảng Bình, Quảng Xương; Uông Thị Tình, SN 2003 trú tại thôn Xa Thụ, xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương đến quán của T chơi. Tình đồng ý còn Lâm ban đầu không đồng ý nhưng sau đó A gọi điện thuyết phục thì Lâm đồng ý đến.

Khoảng 21 giờ 20 phút, khi T, A, Văn, Lâm đang ngồi nói chuyện trong quầy lễ tân thì có một nam thA niên điều khiển xe mô tô đi ngang qua quán karaoke Oxy và ném vỏ bao thuốc lá chứa ma túy trước cửa quán. Lúc này, T bảo A ra ngoài cửa nhặt bao thuốc lá chứa ma túy vào. A ra ngoài nhặt gói ma túy vào đặt ở thùng bia dưới chân cầu thang.

Khoảng 5 phút sau Tình đến quán, T sắp xếp cho A, Văn, Tình, Lâm vào phòng hát số 2, sau đó T gọi điện rủ Lê Phú Tú, Nguyễn Thị Tú, và Nguyễn Thị Nguyệt về quán Karaoke của T chơi thì cả ba người đều đồng ý. Sau khi gọi điện, T lấy ma túy ở trong bao thuốc lá để ở thùng bia dưới chân cầu thang gồm 03 viên thuốc lắc và 01 chỉ ketamine và đem lên phòng hát đưa cho Văn, Tình mỗi người một nửa viên thuốc lắc, một viên T đưa cho A, A bẻ đôi, sử dụng một nửa và một nửa đưa cho Lâm sử dụng, còn một viên thì T tự sử dụng với nước coca.

Sau đó, T cầm một chiếc đĩa sứ và một chiếc thẻ nhựa vào trong nhà vệ sinh để nghiền mịn ketamine, và dùng móng tay mời Văn, A, Tình sử dụng bằng cách hít vào mũi rồi T nhắn tin với Quân qua zalo hỏi mua thêm 02 viên thuốc lắc và nửa chỉ ketamine.

Khoảng 22 giờ 40 phút nhóm của Lê Phú Tú, Nguyễn Thị Tú, Nguyễn Thị Nguyệt đến quán, T xuống mở cửa dẫn lên phòng hát và bẻ đĩa ketamine, dùng móng tay xúc ketamine cho từng người trong phòng hít, chỉ có Nguyệt là không sử dụng.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, T xuống mở cửa lấy ma túy nhưng chưa kịp lấy thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra phát hiện tại phòng 2 của quán karaoke Oxy đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 01 đĩa tròn màu trắng, bán kính 08cm, trên mặt đĩa có chất bột màu trắng (CQĐT đã thu giữ vào túi nilong để phục vụ giám định), 01 thẻ nhựa dạng thẻ ngân hàng, kích thước 8x5cm, một mặt thẻ có chữ “cake”, thẻ bấm dính chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 1970/KL-KTHS ngày 21/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ThA Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng trong túi ni lông màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,226g (không phẩy hai hai sáu gam), loại ketamine.
- Chất bột màu trắng bấm dính trên thẻ nhựa là ma túy loại Ketamine, không xác định được khối lượng chất bấm dính.
- Chất bột màu trắng bấm dính trên đĩa sứ là ma túy loại Ketamine, không xác định được khối lượng chất bấm dính.

Tại bản kết luận giám định số: 1971/KL-KTHS ngày 21/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ThA Hóa kết luận:

- Tìm thấy chất ma túy loại: MDMA, Ketamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Bùi Khắc A, Bùi Khắc Văn, Lê Phú Tú, Nguyễn Thị Nguyệt, Uông Thị Tình.
- Tìm thấy chất ma túy loại MDMA trong mẫu nước tiểu ghi thu của Dương Văn T, Lê Thị Lâm.
- Tìm thấy chất ma túy loại Ketamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Thị Tú.

Tại bản kết luận giám định số: 7598/KL-KTHS ngày 05/12/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các phân đoạn video được nêu trong yêu cầu giám định và không tiến hành giám định tiếng nói được).

*** Về thu giữ và xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 túi nilon màu trắng trong suốt, miệng viền đỏ, kích thước khoảng (4x4)cm, chứa chất bột màu trắng nghi ketamine; 01 đĩa sứ tròn màu trắng, bán kính khoảng 8cm, dưới đáy đĩa có các vết màu đen, trên mặt đĩa có chất bột màu trắng; 01 thẻ nhựa dạng thẻ ngân hàng, kích thước khoảng (8x5)cm, một mặt thẻ có chữ “CAKE”, thẻ có bấm dính chất bột màu trắng. Đây là chất ma túy và vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, số seri: C38VG0CPJCM2, lắp một thẻ sim của nhà mạng Vietnamobile có số thuê bao 0928282890 của Dương Văn T; 01 điện thoại di động Iphone 11, số seri: FFWKC5SJN73, lắp một thẻ sim của nhà mạng Vinaphone của Bùi Khắc A. Đây là điện thoại các bị can sử dụng để rêu rệ việc sử dụng trái phép chất ma túy và mua ma túy về tổ chức sử dụng trái phép nên cần tịch thu, phát mại sung công.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSQX ngày 06/01/2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh ThA Hoá đã truy tố Dương Văn T, Bùi Khắc A phạm “Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án và cáo trạng số: 05/CT-VKSQX ngày 06/01/2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố.

Tại phiên toà đại diện VKSND huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Khắc A, từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù và xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù giam.

*** Đề nghị xử lý vật chứng:**

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy đối với

- Đối với 01 túi nilon màu trắng trong suốt, miệng viền đỏ, kích thước khoảng (4x4)cm, chứa chất bột màu trắng nghi ketamine; 01 đĩa sứ tròn màu trắng, bán kính khoảng 8cm, dưới đáy đĩa có các vết màu đen, trên mặt đĩa có chất bột màu trắng; 01 thẻ nhựa dạng thẻ ngân hàng, kích thước khoảng (8x5)cm, một mặt thẻ có chữ “CAKE”, thẻ có bám dính chất bột màu trắng. Đây là chất ma túy và vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, số seri: C38VG0CPJCM2, lắp một thẻ sim của nhà mạng Vietnamobile có số thuê bao 0928282890 của Dương Văn T; 01 điện thoại di động Iphone 11, số seri: FFWKC5SJN73, lắp một thẻ sim của nhà mạng Vinaphone của Bùi Khắc A. Đây là điện thoại sử dụng việc phạm tội.

*** Về án phí:** Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát huyện Quảng Xương trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên toà bị cáo không khiếu nại gì về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng.

[2]. Về tội dA: Có căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 15/5/2024 tại phòng số 2 quán Karaoke Oxy ở thôn 6, xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương, tỉnh ThA Hoá, Dương Văn T và Bùi Khắc A đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau và cho Bùi Khắc Văn, Uông Thị Tình, Lê Thị Lâm, Nguyễn Thị Tú,

Lê Phú Tú. Đủ cơ sở kết luận các bị cáo Dương Văn T và Bùi Khắc A phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố các bị cáo như cáo trạng số: 05/CT-VKSQX ngày 06/01/2025 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát bao gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như “trộm cắp”; “lừa đảo”; “cố ý gây thương tích”; thậm chí “giết người” cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít.

Để ổn định tình hình chính trị địa phương cũng như nhiệm vụ chung của ngành tư pháp trong giai đoạn hiện này toàn Đảng cùng thực hiện xã Phường không ma túy. Nên việc TAND huyện Quảng Xương đưa ra xét xử vụ án này là cần thiết phải được xử lý nghiêm.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo

Về vai trò của từng bị can trong vụ án như sau: Dương Văn T đã có hành vi khởi xướng, mua chất ma túy và thực hành tích cực trong việc đưa ma túy vào cơ thể người khác nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bùi Khắc A tiếp nhận ý chí của T và thực hành giúp sức tích cực nên có vai trò thứ hai trong vụ án và hình phạt đối với bị cáo T phải nghiêm khắc hơn.

[5]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo.

-Các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Tình tiết tăng nặng: Tại thời điểm phạm tội ngày 15/5/2024, Dương Văn T chưa được xóa án tích đối với bản án số: 55/2021/HSST nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[6] Về hình phạt: HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Căn cứ tính chất, mức độ, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo để tuyên hình phạt đối với từng bị cáo để đảm bảo răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ vật chứng không còn giá trị, tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước điện thoại của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với Trịnh Bùi Quân, bị cáo T khai là mua ma túy của Quân. Quân không thừa nhận đã bán ma túy cho T, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

- Đối với Bùi Khắc Văn, Ưông Thị Tình, Lê Thị Lâm, Nguyễn Thị Nguyệt, Nguyễn Thị Tú, Lê Phú Tú qua điều tra xác định các đối tượng này không tham gia tổ chức sử dụng trái phép ma túy cùng T và A nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Các đối tượng trên đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và có kết quả dương tính với ma túy nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

- Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố:

*Các bị cáo Dương Văn T và Bùi Khắc A phạm “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

3. Hình phạt:

*Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dương Văn T 08 (Tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày giam, giữ (17/5/2024). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

*Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Khắc A 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày giam, giữ (17/5/2024). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 hộp carton được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Thị Khánh Linh, Lê Minh Tiến, Trần Đức ThA, Nguyễn Trần Đăng cùng 10 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ThA Hoá bên trong được cho là 01 đĩa sứ tròn màu trắng, bán kính khoảng 8cm, dưới đáy đĩa có các vết màu đen; 01 thẻ nhựa dạng thẻ ngân hàng, kích thước khoảng (8x5)cm, một mặt thẻ có chữ “CAKE”, bao gói mở niêm phong và chất ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu, sung nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, số seri: C38VG0CPJCM2, lắp một thẻ sim của nhà mạng Vietnamobile có số thuê bao 0928282890

+ 01 điện thoại di động Iphone 11, số seri: FFWKC5SJ N73, lắp một thẻ sim của nhà mạng Vinaphone

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 01 năm 2025.

5. Về án phí: Các bị cáo Dương Văn T, Bùi Khắc A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm có mặt các bị cáo, Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- VKSND H. Quảng Xương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương;
- VKSND tỉnh ThA Hoá;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- CQ điều tra Công an H.Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thảo Lương ThA Hải

Trần Thị Quyên

